

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động năm học 2023 - 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ NG, CBQL, NLĐ NĂM HỌC 2023 - 2024

Thực hiện công văn số 275/LĐLĐ - PGD ngày 12 tháng 9 năm 2024 về việc tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động tại các trường học năm học 2024-2025;

Nhà trường và Ban chấp hành (BCH) công đoàn Trường THCS Hiệp Hoà báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động năm học 2023-2024 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN CHUNG CỦA ĐƠN VỊ:

1. Thuận lợi:

- Nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của PGD, sự quan tâm của ban ngành đoàn thể địa phương.
- Đội ngũ giáo viên tâm huyết với nghề, có trình độ tay nghề vững vàng, luôn đoàn kết, giúp đỡ nhau và có ý thức vươn lên trong mọi hoạt động. Một số giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ tốt. Cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên đảm bảo đủ về số lượng, cơ cấu chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc.
- Nền nếp nhà trường khá ổn định; cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng nhu cầu dạy và học.
- Học sinh có truyền thống hiếu học, đa số các em ngoan, lễ phép với thầy cô giáo, nhiều em có ý thức vươn lên trong học tập. Đa số phụ huynh quan tâm đến việc học của học sinh. Ban Đại diện CMHS trường, lớp hoạt động hiệu quả tốt.

2. Khó khăn:

- Một bộ phận học sinh còn lười học, thiếu tinh thần thi đua, cố gắng trong học tập, rèn luyện.
- Nhiều em học sinh không muốn tham gia ôn đội tuyển học sinh giỏi (ngại khó, sợ mất thời gian ảnh hưởng đến kết quả thi tuyển sinh vào THPT).
- Gia đình học sinh chủ yếu làm nghề thuần nông, nhận thức còn nhiều hạn chế nên việc đầu tư, quan tâm cho con em mình tới trường chưa được cao, chưa thực sự coi việc học là phát triển. Một số gia đình chưa thực sự quan tâm đến việc học của trẻ, vẫn còn có tư tưởng phó mặc cho nhà trường, do phụ huynh còn phải đi làm kinh tế nên không có điều kiện quan tâm đến việc học của con em mình.
- Đội ngũ giáo viên tuy có tinh thần trách nhiệm, nhưng một số giáo viên tuổi nghề còn trẻ, kinh nghiệm còn hạn chế.
- Kinh phí khen thưởng động viên khích lệ giáo viên, học sinh chưa nhiều.

- CSVC nhà trường hiện nay còn thiếu khu hiệu bộ và một số phòng công vụ khác; chưa có nhà đa năng, bãi tập chưa đáp ứng tiêu chí trường chuẩn mức 2.
- Hệ thống thiết bị máy chiếu đã hết khấu hao đòi hỏi nguồn kinh phí rất lớn cho việc vận hành, sửa chữa, bảo hành bảo trì hàng năm.
- Chất lượng tuyển sinh đầu vào lớp 6 còn thấp, do nhà trường phải tuyển tới đa 100% học sinh hoàn thành tiểu học vào lớp 6 nên một số ít em chưa theo kịp các bạn cùng trang lứa.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

1. Công tác duy trì sĩ số, phổ cập giáo dục

- Tỷ lệ duy trì sĩ số $794/794 = 100\%$
- Tuyển sinh lớp 6: $217/217$ đạt 100%
- PCGDTHCS năm 2023 đạt mức độ 3, phổ cập XMC đạt mức độ 2.

2. Chất lượng giáo dục:

Cả năm	Tổng số HS	Xếp loại Học lực					Xếp loại Hạnh kiểm			
		G (XS)	K(G)	Tb (Đ)	Yếu (CĐ)	Kém	Tốt	Khá	Tb (Đ)	CĐ
Khối 6	257	32	108	116	1		165	91	1	00
Khối 7	180	37	93	50	00		147	33	0	00
Khối 8	178	41	84	53	00		146	31	1	00
Khối 9	179	41	71	67	00		120	57	2-	00
Toàn trường	794	151	356	286	1		578	212	4	00
Tỉ lệ		19,1	44,8	36,0	0,1		72,8	26,7	0,5	00

- So với chỉ tiêu đề ra:
- Tỷ lệ lên lớp thẳng đạt: $99,9\%$.
- Tỷ lệ học sinh lưu ban: $= 0,01\%$.
- Tỷ lệ học sinh bỏ học: 00% .
- Tỷ lệ HS lớp 9 TN đạt: $179/179 = 100\%$.
- Tỷ lệ HS thi đạt tuyển sinh vào THPT Bạch Đằng: $84/114 = 73,7\%$ trên tổng số HS dự thi. Tỷ lệ so với số HS tốt nghiệp $84/197 = 47\%$. Điểm TB các môn thi tuyển sinh lớp 10 THPT: Môn Văn 6,60 (TX 5,96); Môn Toán 5,60 (TX 4,88); Môn Tiếng anh 5,40 (TX 5,47); Số học sinh tham gia học nghề ($48/179 = 26,8\%$) trong đó học tại TTGDTX $46/179=25,7\%$; Số học sinh học cao đẳng nghề xây dựng Ưông Bí: $02/179=1,1\%$;

*** Chất lượng mũi nhọn năm học 2023-2024:** 59 giải thị xã; 06 giải cấp tỉnh.

- Các môn văn hoá:

(1) HSG các môn văn hóa cấp TX lớp 9: 20 em; lớp 9, số giải đạt được bằng so với năm học 2022-2023; Lớp 6,7,8: đạt 39 giải (giảm 04 giải so với năm học trước).

(2) HSG các môn văn hoá cấp Tỉnh: 06 em (03 giải nhất; 02 giải nhì; 01 giải ba giải Ba), tăng 02 giải so với cùng kỳ năm trước.

(3) Thi Olympic các môn chuyên: 04 em (02 huy chương vàng, 01 huy chương bạc, 01 huy chương đồng).

(4) Tin học trẻ; Đạt 03 giải (01 giải nhì, 02 giải KK)

- **KHKT:** Đạt 01 giải nhì cấp thị xã.

- **STTTNND:** Không tham gia.

***Đánh giá chung:**

- Chất lượng giáo dục đại trà được duy trì và giữ vững và cao hơn so với năm học trước

- Học sinh xếp loại hạnh kiểm loại Tốt và Khá tăng hơn so với năm học trước.

- *Chất lượng mũi nhọn:* Số lượng, chất lượng HSG cấp thị xã và cấp tỉnh tăng; HSG các môn văn hoá lớp 6,7,8 giảm. KHKT tuy đã có giải xong số lượng sản phẩm dự thi ít

- Đội ngũ đảm bảo đồng bộ về cơ cấu, năng lực chuyên môn khá, có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao, xong chưa phát huy được hết khả năng của mình trong công tác chuyên môn, nên nhà trường chưa có giáo viên tham gia dự thi giáo viên giỏi cấp tỉnh.

3. Các hoạt động giáo dục toàn diện khác:

+ *Đối với lớp 6,7,8:* Thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Giáo dục địa phương.

+ *Đối với các lớp 9:* Thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các chương trình Hoạt động giáo dục tập thể; Hoạt động giáo dục NGLL; Giáo dục hướng nghiệp 9; Giáo dục địa phương.

*** Giáo dục thể chất và y tế trường học:** Thực hiện nghiêm túc công tác giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học. Nhà trường phối hợp tốt với trạm y tế xã tổ chức các hoạt động phòng chống dịch bệnh trong trường học, tổ chức khám sức khỏe cho 100% học sinh, phân loại, tư vấn cho phụ huynh học sinh vào đầu năm học; Tổ chức tốt các hoạt động thể dục thể thao, hàng ngày tập thể dục giữa giờ rèn luyện sức khỏe học sinh. Tổ chức, thực hiện chương trình GDTC đảm bảo thời lượng, phù hợp về nội dung, hình thức. Đổi mới phương pháp GDTC theo hướng phát triển năng lực học sinh, tạo sự hứng thú, yêu thích cho học sinh khi tham gia giờ học Thể dục.

- Thực hiện duy trì nề nếp các bài thể dục buổi sáng, giữa giờ, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh;

- Thành lập các đội tuyển tham gia tập luyện và thi đấu các giải thể thao cấp thị xã, cấp tỉnh như (môn: đá cầu, cờ vua, đẩy gậy, điền kinh, bơi, bóng đá...)

- Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc trong giảng dạy và tập luyện thể dục, thể thao. Tiếp tục thực hiện Đề án “Tổ chức dạy bơi và kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn thị xã Quảng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” (theo Quyết định số 2152/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên; hướng dẫn 608 ngày 26/7/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quảng Yên).

- Tuyên truyền tới 100% phụ huynh, học sinh về chủ trương thực hiện đề án dạy bơi, kỹ năng phòng chống đuối nước; Tuyên truyền vận động phụ huynh cho con học bơi tại bể bơi trường Tiểu học Hiệp Hòa...Số HS biết bơi 426/830 chiếm tỷ lệ 51,3%.

- Tổ chức thành công lễ khai mạc hội khỏe Phù Đồng cấp trường, tổ chức nghiêm túc, quy mô tập luyện, thi đấu các môn thể thao cấp trường: cờ vua, điền kinh, đá cầu, cầu lông, bóng đá. Lập đội tuyển, tập luyện thi đấu các môn thi cấp thị xã, cấp tỉnh.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc QĐ 53/QĐ-BGD&ĐT trong năm học, hoàn thành chương trình giáo dục thể chất, kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh theo tiêu chuẩn rèn luyện thân thể xếp loại đạt và tốt 794/794 = 100%. (học sinh); thực hiện tốt các hoạt động tập thể ngoại khóa được gắn với các ngày lễ; ngày kỷ niệm trong tháng. Triển khai có hiệu quả bài thể dục buổi sáng; võ cổ truyền; TD nhịp điệu,....

- **HSG thể chất:** Tham gia Hội khỏe Phù Đồng cấp thị xã đạt 11 giải : + Cờ Vua cấp thị xã đạt 01 giải nhì; 01 giải ba. + Đá cầu đạt 03 giải ba (01 đơn nữ, 01 đôi nữ và 01 đôi nam nữ) . + Môn Cầu lông đạt giải ba toàn đoàn: và đạt 06 giải trong đó 01 giải nhì và 05 giải ba (02 giải 3 đơn nam; 02 giải ba đôi nam nữ; 01 giải ba đôi nữ; 01 giải đôi nam) - **Cấp tỉnh đạt 06 huy chương** (02 huy chương Vàng Võ Vovinam, 01 huy chương đồng cờ vua, 02 huy chương đồng võ cổ truyền, 01 huy chương đồng môn Cầu lông).

*** Hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống:**

- *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:* Thực hiện tốt tuyên truyền về ATGT; phòng chống bạo lực, các tệ nạn xã hội và TNTT dưới hình thức sân khấu hóa trong tiết chào cờ đầu tuần.

Hoạt động tuyên truyền măng non: thường xuyên phát tin bài về công tác Đội TN, tuyên truyền nêu gương HS học tốt,... Nhà trường chỉ đạo đổi mới hình thức tuyên truyền lồng ghép trong giờ chào cờ với hình thức sân khấu hóa; cuộc thi nhằm giáo dục pháp luật; tư tưởng; lý tưởng sống và kỹ năng sống trong học sinh; Phối hợp với Công an xã Hiệp Hòa tổ chức tuyên truyền về phòng chống ma túy, bạo lực học đường, an toàn cho học sinh trong nhà trường ; phối hợp với Trung tâm Y tế thị xã tổ chức tuyên truyền về sức khỏe sinh sản vị thành viên; phòng chống dịch bệnh học đường và các dịch bệnh theo mùa...

- Thực hiện đầy đủ các phong trào thi đua, tuyên truyền: nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; ngày QPTD 22/12; ngày Thành lập Đảng CSVN: 03/2; thành lập Đoàn TNCS HCM 26/3; ngày QT phụ nữ, QT Hạnh phúc với nhiều nội dung, hình thức ý nghĩa, nâng cao hiểu biết, GD kỹ năng sống cho học sinh.

- Tổ chức thành công các Hội thi, các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm lồng ghép trong các ngày lễ lớn trong từng tháng. Cụ thể:

+ Các HĐTNST: Tổ chức trung thu: Thi bày mâm ngũ quả; Tổ chức các hoạt động nhân đạo, từ thiện nhân dịp Tết Nguyên đán với tổng số tiền: **13.017.000 đồng**.

+ Thi trang trí bảng truyền thông theo các chủ điểm tháng, gắn liền với các chuyên hiệu rèn luyện đội viên.

+ Tổ chức sinh hoạt dưới cờ theo kế hoạch, chủ điểm "*Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng*"

+ 100% Học sinh tham gia cuộc thi trực tuyến "*60 năm xây dựng và phát triển tỉnh Quảng Ninh*" với tổng số lượt 2254 lượt thi, tuyên dương khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt giải.

+ Tích cực tham gia các phong trào đền ơn, đáp nghĩa, Chăm sóc các khu di tích lịch sử, văn hóa tại địa phương: Miếu Tiên Công...

+ Tổ chức tuyên truyền chủ đề “*Uống nước nhớ nguồn*” nhân kỷ niệm 79 năm ngày thành lập quân đội nhân dân VN (22/12/1944 - 22/12- 2023) và ngày hội quốc phòng toàn dân.

+ Tổ chức tuyên truyền ATGT, tưởng niệm nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông năm 2023.

+ Tham gia cuộc thi trắc nghiệm tìm hiểu pháp luật dành cho HS THCS và THPT tỉnh Quảng Ninh.

+ 100% học sinh thực hiện nghiêm túc phong trào “*Đọc và làm theo báo đội*” vào giữa giờ thứ 6 hàng tuần.

+ 100% học sinh khối 9 tham gia cuộc thi trắc nghiệm “*Chung tay vì ATGT*”

+ 100% học sinh tham gia cuộc thi viết “*Những kỉ niệm sâu sắc về thầy cô và mái trường*”, gửi 20 bài chất lượng về BTC.

+ Tổ chức hội thi văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; hội thi trang trí lớp học và chăm sóc bồn hoa cây cảnh HKI.

+ Tham gia cuộc thi an toàn giao thông cho nụ cười ngày mai với tổng số 321 bài viết, trong đó có 06 bài chất lượng.

+ Thực hiện tốt mô hình ATGT và cổng trường xanh- sạch- đẹp cam kết “5 không”.

+ Tổ chức thành công Ngày hội đọc sách, năm học 2023-2024; Quyên góp được 200 cuốn sách. Trao tặng máy tính cho 04 HS theo “chương trình sáng và máy tính cho em”.

+ 100% học sinh ký cam kết không vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng pháo và quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

* *Giáo dục kĩ năng sống:*

CB, GV, NV, học sinh, PHHS tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện; Phát động mua tấm ủng hộ người mù thị xã Quảng Yên năm 2023 với tổng số tiền 7,190,000 đồng. Quỹ phòng chống thiên tai: 1.190.000đ; Ủng hộ xây nhà ở tạm của xã Hiệp Hoà số tiền 1.000.000 đồng; thị xã 3.200.000 đồng.

Nhà trường trao quà cho các bạn HS có hoàn cảnh khó khăn KT dịp khai giảng năm học mới, Trung thu 2.800.000 đồng, Tết nguyên đán với tổng trị giá hơn 13.017.000 triệu đồng (quyên góp tặng quà cho các em có HCKK, KT, chăn ấm, áo đồng phục)...

Hoạt động tuyên truyền măng non của Liên Đội: Cùng với tin bài Phát thanh măng non/giữa giờ. Nhà trường chỉ đạo đổi mới hình thức tuyên truyền (lồng ghép) trong giờ chào cờ với hình thức sân khấu hóa; cuộc thi tìm hiểu... có ý nghĩa giáo dục pháp luật; tư tưởng; lý tưởng sống, giá trị nhân văn cũng như kỹ năng sống trong HS. Liên đội đã thực hiện tốt chương trình công tác Đội trong năm học và làm tốt các hoạt động chính trị tại địa phương.

Nhà trường quan tâm phối kết hợp với CMHS, các đoàn thể địa phương chỉ đạo Đội TN tuyên truyền thường xuyên việc giáo dục và thực hiện tốt ATGT, phòng chống TNTT, bạo lực học đường; không vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội; tích cực bảo vệ môi trường.

Kết quả: Học sinh của nhà trường được thực hiện đầy đủ các quyền theo quy định trong việc hưởng thụ giáo dục toàn diện. Ý thức HS có nhiều tiến bộ, HS chấp hành tốt nội qui, qui định trường lớp, không có hiện tượng HS mất đoàn kết, đánh nhau. Không có HS mắc hoặc vi phạm các tệ nạn xã hội. Năm học 2023 – 2024 trường lập hồ sơ đề nghị được công nhận trường học đạt tiêu chuẩn “Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích”; Trường học “an toàn về an ninh trật tự” Nhà trường đã làm tốt công tác kết phối hợp với các lực lượng ngoài xã hội, các tổ chức đoàn thể và cơ quan chức năng (công an xã) và các thôn trong việc giữ gìn đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trường học.

- Thực hiện nghiêm túc dạy học lồng ghép giáo dục Quốc Phòng An ninh nhằm giáo dục cho học sinh lòng yêu quê hương đất nước.

4. Công tác bồi dưỡng đội ngũ:

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn và tham dự đầy đủ, chất lượng các đợt bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn do ngành tổ chức.

Kết quả: 100% CB quản lý, GV đã học xong và hoàn thành các modul trong năm học.

100% cán bộ quản lý, giáo viên được xếp loại chuẩn nghề nghiệp trở lên.

5. Việc thực hiện quy chế công khai, quy chế dân chủ.

Nhà trường thực hiện đúng theo Thông tư và Quy theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục. Phối hợp tốt với công đoàn trong thực hiện dân chủ.

6. Công tác kiểm tra nội bộ: Hoàn thành 100% kế hoạch

7. Phân loại theo chuẩn nghề nghiệp

- Kết quả đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng

+ Chuẩn HT: xếp loại Tốt

+ Chuẩn PHT: xếp loại Tốt

- Kết quả xếp loại chuẩn nghề nghiệp GV THCS: Tổng số GV: 32, trong đó Tốt: $13/32 = 40,6\%$; Khá: $19/32 = 59,4\%$; Đạt: Không; Chưa đạt: Không

8. Kết quả xếp loại viên chức:

Tổng số CB, GV, NV: 37 (trong đó BGH 02; GV 32; Nhân viên 03).

* *Xếp loại viên chức cuối năm*

+ HTXS NV: $10/37 = 27.0\%$

+ HTTNV: $27/37 = 73.0\%$

+ HTNV: Không.

+ Không HTNV: Không

10. Công tác tài chính, CSVC

Quản lý công tác tài chính và tài sản trong nhà trường: Đảm bảo theo quy định; có đầy đủ hồ sơ chứng từ tài chính và được lưu trữ. Hồ sơ được bộ phận kế toán Phòng GD&ĐT kiểm tra thẩm định hàng năm và đánh giá đủ hồ sơ.

11. Công tác KĐCLGD và trường Chuẩn Quốc Gia giai đoạn 2019 - 2024 :

Nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo quyết định số 269/QĐ-SGD ngày 30/8/2024 và Trường chuẩn Quốc mức độ 1. Đẩy mạnh bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Tiếp tục việc đầu tư sử dụng nguồn ngân sách hiệu quả và tiếp tục huy động XHH tăng cường CSVC trang thiết bị, xây dựng cảnh quan sư phạm nhà trường.

12. Thực hiện Chỉ thị 38 - CT/TU

Nhà trường xây dựng kế hoạch số 293/KH THCS HH ngày 25/12/2023 về việc Thực hiện Kế hoạch số 3467/KH-SGSĐ thực hiện chỉ thị số 38-CT/TU; KH số 209/KH-UBND ngày 29/11/2023 của UBND thị xã QY về triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030*” trên địa bàn thị xã; KH số 1070/KH - PGD ngày 19/12/2023 của Phòng GDĐT;

Nhà trường đã đưa ra các mục tiêu, định hướng và nhiệm vụ giải pháp trọng tâm nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục trong năm học.

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, đổi mới thực chất, hiệu quả chỉ đạo của Lãnh đạo nhà trường cùng với các bộ phận chỉ đạo nhiệm vụ chuyên môn, triển khai, giám sát việc thực hiện Chỉ thị 38-CT/TU nghiêm túc, thường xuyên, có hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng giáo dục.

100% cán bộ giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh nhà trường đều có nhận thức đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện đổi mới, phát triển giáo dục phổ thông, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia tích cực của các lực lượng xã hội vào sự nghiệp đổi mới, phát triển giáo dục.

II. KẾT QUẢ THI ĐUA NĂM HỌC 2023 - 2024

*** Danh hiệu tập thể:**

- Nhà trường: Tập thể Lao động xuất sắc; UBND Thị xã tặng giấy khen
- Liên Đội Vững mạnh
- Chi Đoàn Vững mạnh.
- Công đoàn: Tặng giấy khen của Liên đoàn Lao động thị xã
- Lớp tiên tiến: 12 lớp; trong đó lớp xuất sắc: 06 lớp
- Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

*** Danh hiệu cá nhân:**

- + CSTĐCS: $10/23 = 27.0 \%$
- + LĐTĐ: $27/27 = 73.0\%$
 - + GVGD cấp Tỉnh: Không
 - + GVCNG thị xã: $07/18 = 38.9\%$
 - + GVCNG cấp trường: $18/18 = 100\%$
 - + Khen cao: 05 đồng chí được Sở GD và UBND Thị xã tặng giấy khen (Hà Đỗ Yến; Trần Hương, Vân, Vân Anh)

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

* Ưu điểm: Năm học 2023-2024, nhà trường đã triển khai và hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện cụ thể, khả thi. Công tác chỉ đạo quản lý của Ban giám hiệu khoa học. Tổ chuyên môn và các đoàn thể chỉ đạo và triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch năm học. Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ được duy trì; số lượng, chất lượng HSG các cấp được duy trì và giữ vững; Cuộc thi KHKT đạt kết quả tốt. Công tác tuyên truyền về giáo dục được thực hiện hiệu quả. Đội ngũ giáo viên, nhân viên nâng cao ý thức nghề nghiệp, nội bộ nhà trường ổn định, đoàn kết có tinh thần trách nhiệm trong công tác. Công tác tự học, tự bồi dưỡng của CB, GV, NV được quan tâm và đặc biệt là công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng GD của nhà trường đã được tích cực triển khai và đạt kiểm định chất lượng đạt mức độ

2, xây dựng trường chuẩn QG đạt mức độ 1. Nhà trường đã nhận được sự quan tâm của các ban ngành đoàn thể địa phương.

*** Hạn chế:**

Chỉ tiêu về chất lượng HSG khối 6,7,8,9 chưa đạt chỉ tiêu Hội nghị NG,CBQL,NLĐ năm học 2023-2024 đã đề ra.

Chỉ tiêu thi GVG cấp tỉnh chưa đạt so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Cơ sở vật chất về phòng học bộ môn chưa đảm bảo chất lượng (phòng tin học, phòng ngoại ngữ...); chưa có nhà đa năng.

*** Nguyên nhân:**

Chất lượng đội ngũ chưa thật đồng đều ở các bộ môn; học sinh đội tuyển các môn V,T,A chưa thực sự say xưa ôn luyện, một số học đội tuyển lớp 9 nhận thức chưa đúng về việc ôn thi HSG.

Giáo viên còn rụt rè, chưa mạnh dạn tham gia thi GVG cấp tỉnh.

Về phòng học bộ môn là do công tác mua sắm tập trung còn chậm, thiết bị phòng học xuống cấp, do đã gần hết khấu hao. Nhà đa năng nhà trường đã có đề xuất về PGD và UBND thị xã, xong đây là hạng mục công trình đầu tư trung hạn (*năm 2026*).

*** Bài học kinh nghiệm:** Ban giám hiệu nhà trường tiếp tục quan tâm việc nâng cao chất lượng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, xây dựng đội ngũ cốt cán các môn học. Động viên, khuyến khích giáo viên tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn, đặc biệt là nâng cao chất lượng chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thường xuyên đưa các hoạt động vào nề nếp, tăng cường các biện pháp giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; Đẩy mạnh sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng uỷ, chính quyền địa phương trong công tác phối hợp, tuyên truyền phân luồng cho học sinh sau tốt nghiệp THCS cũng như xây dựng cộng đồng học tập.

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong việc giáo dục ý thức học tập của các em học sinh tự học ở nhà trước khi đến lớp. Phụ huynh cần có sự quan tâm, động viên thầy cô trong việc bồi dưỡng HSG.

Xây dựng cơ chế khen thưởng phù hợp cho giáo viên ôn đội tuyển và có HSG các cấp.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG - NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

A. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG:

1. Quy mô trường, lớp, học sinh:

*** Tổng số lớp:** 19 lớp với 830 học sinh

- Lớp 6 có 5 lớp = 213 học sinh

- Lớp 7 có 6 lớp = 257 học sinh

- Lớp 8 có 4 lớp = 180 học sinh

- Lớp 9 có 4 lớp = 180 học sinh

2. Tình hình đội ngũ: (*Phụ lục đính kèm*)

- Tổng số CBGV - NV: 41 (Nữ: 40), trong đó trình độ thạc sĩ $01/41 = 2,4\%$; Đại học $34/41 = 82,9\%$; Cao đẳng $05/41 = 12,2\%$; trung cấp $01/41 = 2,4\%$.

- Số giáo viên đạt chuẩn trở lên: (đại học sư phạm): $32/36 = 88,9\%$

- Số giáo viên trình độ dưới chuẩn: (cao đẳng sư phạm): $04/36 = 11,1\%$

- Cán bộ quản lý có trình độ trên chuẩn (thạc sĩ QLGD: Không.

- Nhân viên đạt trình độ chuẩn trở lên (đại học): $01/3 = 33,3$ đ/c
- Trình độ chuyên môn, chính trị: Đảng viên: 27/41 người (chiếm 65,9%).

2. Tình hình cơ sở vật chất:

- Phòng học văn hóa: Gồm 16 phòng học được xây dựng kiên cố. Mỗi phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng, thiết bị chiếu sáng, quạt mát, và các trang thiết bị ứng dụng CNTT đảm bảo các điều kiện học tập tốt nhất cho học sinh.
- Phòng học bộ môn: Có 05 phòng học bộ môn được xây dựng kiên cố, trang bị đầy đủ thiết bị chuyên dùng, đồng bộ, trong đó 01 phòng tin học hiện đang chờ cấp trang bị máy tính.
- Thư viện được công nhận đạt chuẩn mức độ 2 theo Quyết định số 111/QĐ-PGDĐT ngày 26/4/2024, Quyết định về việc công nhận thư viện đạt tiêu chuẩn năm 2024 đối với các trường THCS, Tiểu học và THCS với đầy đủ tư liệu, sách báo đáp ứng yêu cầu tham khảo của giáo viên và học sinh.
- Các phòng chức năng: Phòng làm việc của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, phòng truyền thông, phòng đoàn đội, phòng y tế, văn phòng, phòng sinh hoạt của tổ chuyên môn đảm bảo phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Các công trình khác: Phòng bảo vệ, nhà để xe của giáo viên và học sinh đảm bảo phục vụ hoạt động của nhà trường.
- Thiết bị đồ dùng dạy học: Đảm bảo theo danh mục do Bộ GD&ĐT quy định: Mỗi khối có ít nhất 01 bộ. Các trang thiết bị ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học đầy đủ.

3. Những thuận lợi và khó khăn:

3.1. Thuận lợi:

Trường được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo thị xã, lãnh đạo PGD&ĐT, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh học sinh.

Trường có một số thành tích đáng kể trong các phong trào thi đua, nhiều năm đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến Xuất sắc được UBND tỉnh, BGD tặng bằng khen, cờ thi đua, Chi bộ luôn Hoàn thành tốt nhiệm vụ, và hoàn thành XSNV; công đoàn vững mạnh XS được nhận giấy khen của Liên đoàn Lao động thị xã.

Đội ngũ giáo viên tâm huyết với nghề, được đào tạo chuẩn, yên tâm công tác, có trình độ tay nghề vững vàng. Học sinh có truyền thống hiếu học, đa số các em ngoan, lễ phép với thầy cô giáo, nhiều em có ý thức vươn lên trong học tập.

- Cơ sở vật chất nhà trường được đầu tư đầy đủ theo hướng hiện đại, đảm bảo phục vụ hoạt động dạy học cũng như các hoạt động giáo dục trong nhà trường;

- Học sinh của trường đại đa số ngoan, nghiêm túc chấp hành nội quy. Môi trường học đường an toàn, không có tệ nạn xã hội, nhà trường luôn chú trọng đến các hoạt động giáo dục (*theo hướng trải nghiệm sáng tạo, kỹ năng sống*), tạo các “sân chơi”, giáo dục được kỹ năng và rèn nề nếp học sinh trong học tập cũng như đạo đức, tác phong học sinh, tạo được môi trường học đường “*Thân thiện – tích cực – an toàn*”.

3.2. Khó khăn:

- Chưa có khu hiệu bộ, và một số phòng công vụ khác.
- Chưa có nhà tập đa năng
- Một số giáo viên trẻ có nhiệt tình, có kiến thức, tuy nhiên kinh nghiệm giảng dạy còn hạn chế. Một số giáo viên có tuổi hạn chế về công nghệ thông tin,

một số ít ngại đổi mới.

- Gia đình học sinh chủ yếu làm nghề thuần nông, nhận thức còn nhiều hạn chế nên việc đầu tư, quan tâm cho con em tới trường chưa được cao, chưa thực sự coi việc học là phát triển. Một số gia đình chưa thực sự quan tâm đến việc học của trẻ, vẫn có tư tưởng phó mặc cho nhà trường, do phụ huynh còn phải đi làm kinh tế nên không có điều kiện quan tâm đến việc học của con em mình.

Chất lượng tuyển sinh học sinh vào lớp 6 đầu cấp còn thấp, do nhà trường tuyển tối đa 100% học sinh tốt nghiệp tiểu học vào lớp 6 nên còn một số ít em chưa theo kịp các bạn cùng trang lứa. Hệ thống máy tính phòng Tin học chưa có; Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 9 chưa được cấp phát.

- Hệ thống thiết bị máy chiếu đã hết khấu hao đòi hỏi nguồn kinh phí rất lớn cho việc vận hành, sửa chữa, bảo hành bảo trì hàng năm.

B. TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

I. MỤC TIÊU:

Trường THCS Hiệp Hòa năm học 2024-2025 tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3467/KH-SGSĐ thực hiện chỉ thị số 38-CT/TU; KH số 209/KH-UBND ngày 29/11/2023 của UBND thị xã QY về triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030*” trên địa bàn thị xã; KH số 1070/ KH - PGD ngày 19/12/2023 của Phòng GDĐT; với các mục tiêu cơ bản sau:

Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục – xóa mù chữ, duy trì tốt sĩ số; Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả hoạt động trong nhà trường; Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh; Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên; Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh. Duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia và phấn đấu đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 giai đoạn 2024-2029, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học.

II/ CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Trường học đảm bảo về an toàn

- Đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh, không để trường hợp lây nhiễm trong nhà trường.

- Đảm bảo trường học an toàn phòng chống TNTT, ANTT, không để xảy ra bạo lực học đường.

2. Chỉ tiêu phát triển giáo dục:

- Duy trì sĩ số: 100% trở lên

- Hoàn thành công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024: Phổ cập GD THCS mức độ 3; XMC mức độ 2.

3. Chất lượng giáo dục:

Lớp	Tổng số HS (*)	Học tập								Rèn luyện								Khen thưởng cuối năm			
		Xuất sắc		Giỏi		Đạt		Chưa đạt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Học sinh Xuất sắc		Học sinh Giỏi	
		SL	%	SL	%	SL	%	S L	%	SL	%	SL	%	S L	%	S L	%	SL	%	SL	%
Tổng	830	117	14.1	352	42.4	353	42.5	8	1.0	580	69.9	244	39.4	6	0.7	0	0	117	14.1	352	42.4
K6	213	23	10.8	90	42.3	97	45.5	3	1.4	150	70.4	61	28.6	2	0.9	0	0	23	10.8	90	42.3
K7	257	32	12.5	108	42.0	114	44.4	3	1.1	165	64.2	90	35.0	2	0.8	0	0	32	12.5	108	42.0
K 8	180	30	16.7	79	43.9	69	38.3	2	1.1	145	80.1	33	18.3	2	1.1	0	0	30	16.7	79	43.9
K9	180	32	17.8	75	41.6	73	40.6	0	0	120	66.7	60	33.3	0	0.0	0	0	32	17.8	75	41.6

- Tỷ lệ lên lớp thẳng đạt: 99,9%.
- Huy động học sinh đến trường đảm bảo 100%.
- Tỷ lệ HS lớp 9 TN đạt: $180/180 = 100\%$.
- 50% học sinh lớp 9 đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ.
- Trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập: 50% trở lên (so với TSHS tốt nghiệp). Điểm TB các môn thi tuyển sinh lớp 10 THPT: Môn Văn 6,6; Môn Toán 5,6; Môn Tiếng anh 5,40; Số học sinh tham gia học nghề tại TTGD TX tỷ lệ 27%. Điểm TB 3 môn thi vào THPT: 5,87.

* Chất lượng mũi nhọn:

- Học sinh giỏi thị xã các môn văn hóa lớp 9: 26/180 (tỷ lệ 14,4%; năm học trước là 20/179 đạt tỷ lệ 11,2%).
- Học sinh giỏi các môn văn hóa cấp thị xã, giao lưu 6,7,8: 48/650 (tỷ lệ 7,4%; năm học trước 39/617 tỷ lệ 6,3 %).
- Học sinh giỏi các môn văn hóa cấp Tỉnh: 09/180 (tỷ lệ 5%; năm học trước đạt 06/179 tỷ lệ 3,4%).
- Tham gia thi Tin học trẻ cấp tỉnh 01; cấp thị xã 03.
- Tham gia dự thi KHKT cấp thị xã: 01 sản phẩm.

* Trong năm học tham gia các cuộc thi khác (nếu phát sinh trong năm học): Phần đầu có giải từ KK trở lên.

4. Xây dựng đội ngũ:

- XL kiểm tra toàn diện: Tốt: 70%; Khá: 30%; ĐYC: 0
- SKKN hoặc NCKH ứng dụng (CSTĐ): 30% CB, GV, NV bản có 01 bản chất lượng.
- **Đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV:** Tốt: 40%; Khá: 70; Đạt: Không
- **Đánh giá chuẩn HT, PHT:** Tốt: 2 đ/c = 100%
- **Kết quả xếp loại viên chức cuối năm học:** 41 người HTXS NV: 09/41 (tỷ lệ 21,9%); HTTNV: 32/ (tỷ lệ 78,1%)
- + Công tác thường xuyên, bồi dưỡng chính trị, chuyên môn:
- Bồi dưỡng thường xuyên: 100% CBQL, giáo viên hoàn thành kế hoạch BDTX, các Moodul trong chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch đào tạo của trường Đại học Hạ Long.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn thường xuyên và sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề (sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; Xây dựng và triển khai chủ đề dạy học...), 100% giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng và tham gia có hiệu quả việc sinh hoạt chuyên môn. Tích cực đưa tài liệu lên kho học liệu số (học liệu điện tử) phục vụ cho việc dạy và học bao gồm: Sách giáo khoa điện tử, tài liệu tham khảo điện tử, bài kiểm tra đánh giá điện tử, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm mô phỏng và các học liệu được số hoá...Ứng dụng phần mềm và chuyển đổi số trong dạy học; Thực hiện 10% số tiết dạy học kết hợp/môn học/khối lớp.

- Tham gia bồi dưỡng chính trị, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: 100%.

-100% cán bộ, giáo viên nắm chắc và thực hiện đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

- Nâng cao trình độ nghề nghiệp giáo viên phấn đấu hoàn thành đạt chuẩn đến năm 2025.

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường tham gia bồi dưỡng chính trị, các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM.

- Thực hiện nghiêm túc các khoản thu và quy định về dạy thêm, học thêm, chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh.

- Bồi dưỡng phát triển Đảng: 02 đ/c (Vân Anh; Ngô YẾN); học cảm tình Đảng 1 -2 người (Thảo).

5. Công tác kiểm tra nội bộ: Thực hiện theo kế hoạch công tác kiểm tra năm học 2024-2025, thực hiện kiểm tra 30% cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường và 08 cuộc kiểm tra chuyên đề.

6. Chỉ tiêu về công tác học sinh – sinh viên:

- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trong trường học; công tác an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, chăm sóc sức khoẻ vị thành niên...

- Đạt trường học An toàn Phòng chống tai nạn thương tích và trường học an toàn, ANTT năm học 2024-2025.

7. Công tác kiểm định chất lượng GD:

Phấn đấu Đạt tiêu chuẩn CLGD cấp độ 3 giai đoạn 2024-2029; Chỉ tiêu hoạt động thư viện Chuẩn: 100% Số giáo viên sử dụng sách thư viện thường xuyên; 70% số học sinh sử dụng sách, tư liệu tham khảo tại thư viện. Hàng năm bổ sung khoảng 200 đầu sách các loại. Tiếp tục xây dựng thư viện đạt chuẩn mức 2 theo Thông tư 16/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2022

8. Công tác thi đua:

- Danh hiệu tập thể:

+ Trường: Tập thể LĐTT XS; Giấy khen của UBND TX

+ Lớp xuất sắc: 09; Lớp tiên tiến: 10 lớp .

+ Liên đội: Vững mạnh xuất sắc cấp tỉnh

+ Công đoàn: Vững mạnh; Giấy khen của Công đoàn TX

+ Chi bộ: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ

- Danh hiệu cá nhân:

+ GV giỏi cấp trường: 32/32 đ/c (tỉ lệ 100%)

+ GVG cấp thị xã 17/36 = 47,2% (Tỉnh, Huyện, Định, Ngô Yên, Xiêm, Thanh, Trần Hương, Hải, Nguyễn Hà, B. Loan, Lương Loan, Vân Anh, Khuyên, Linh, Vân, Nguyễn Lan, Thảo).

+ LĐTT: 41/41 đ/c (tỉ lệ 100%)

+ CSTĐCS: 20/41 = 48,8% (Quỳnh, Tỉnh, Huyện, Định, Ngô Yên, Xiêm, Thanh, Trần Hương, Hải, Nguyễn Hà, B. Loan, Lương Loan, Vân Anh, Khuyên, Linh, Vân, Nguyễn Lan, Thảo, Tuấn, Phương Lan).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM HỌC 2024 -2025

1. Nhiệm vụ:

1. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030*”; Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 10/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chương trình hành động số 40-CTr/TU ngày 03/11/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy Quảng Yên về thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung tại Thông báo số 1133-TB/TU ngày 26/6/2024 của Thị ủy về ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thị ủy tại Hội nghị ngày 24/6/2024. Tiếp tục triển khai Kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2025; chuẩn bị các nội dung, điều kiện để triển khai thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 gắn với tổ chức tốt Lễ Khai giảng năm học 2024-2025. Triển khai hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024-2025 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Công văn số 3935/BGDĐT- GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 2668/SGDĐT-GDPT ngày 15/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Quảng Ninh về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 890/PGDĐT-CMTHCS ngày 19/08/2024 của Phòng GD&ĐT thị xã Quảng Yên về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và triển khai nhiệm vụ GDTrH năm học 2024-2025.

3. Triển khai thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục liên môn, tích hợp lồng ghép khoa học - công nghệ - kỹ thuật và toán (STEM) bằng mô hình dạy học kiến tạo nhận thức.

4. Chú trọng thực hiện triển khai CT GDPT 2018 đồng thời chủ động tổ chức xây dựng phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung, bao gồm bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác tại đơn vị. Nâng cao nhận thức đầy đủ về mục tiêu, yêu cầu, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức dạy và học; chủ động khai thác các hệ thống quản lý dạy học trực tuyến (LMS) ngành giáo dục; đẩy mạnh mô

hình dạy học kết hợp giữa dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực về chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục, quản trị cơ sở giáo dục.

- Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: Tổ chức chuyên đề tổ, trường, cụm trường; Chuyên đề cấp tổ: 04 chuyên đề/1 năm; Chuyên đề trường: 01 chuyên đề. Chuyên đề cụm trường (Hiệp Hoà, LQĐ, TH&THCS Sông Khoai): 01 chuyên đề. Thực hiện theo Kế hoạch phân công.

- Công tác dự giờ, thăm lớp: mỗi giáo viên dự ít nhất 18 tiết/năm. 100% giáo viên thường xuyên ứng dụng CNTT, sử dụng ĐDDH, ứng dụng phần mềm và chuyển đổi số và thống kê giáo dục theo công văn số 2976/SGDDĐT ngày 17/9/2024 của Sở GDĐT; (thể hiện trên KHBH tại Drive).

- Thực hiện đảm bảo công tác bồi dưỡng thường xuyên: CBQL, GV hoàn thành: 100%

5. Giữ vững, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn. Tập trung thực hiện kế hoạch dạy học đối với lớp 9 theo Chương trình giáo dục phổ thông mới. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục - xóa mù chữ. Chú trọng công tác giáo dục truyền thống, lịch sử địa phương gắn với tiếp tục triển khai hiệu quả Tập bài giảng Tuyên truyền, giáo dục lịch sử thị xã Quảng Yên. Quan tâm hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống, nhất là trang bị cho học sinh kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước gắn với thực hiện hiệu quả Công văn số 1613-CV/TU ngày 17/6/2024 của Ban Thường vụ Thị ủy. Tập trung thực hiện các biện pháp phối hợp với Công an địa phương để giảm thiểu nhất số lượng học sinh bỏ học, học sinh vi phạm pháp luật, vi phạm trật tự an toàn giao thông...; gắn trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm nếu nhà trường có học sinh vi phạm.

6. Thực hiện bồi dưỡng, đội ngũ để bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Quan tâm, tạo điều kiện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên bảo đảm cho việc triển khai Chương trình GDPT mới. Thực hiện tốt chế độ chính sách cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý nhà trường. Chú trọng công tác quản lý, kỷ luật, kỷ cương, dự giờ thăm lớp. Thông qua dự giờ thăm lớp; hội thi, cuộc thi, chuyên đề các cấp, sinh hoạt nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học, bồi dưỡng thường xuyên; tự học, tự bồi dưỡng. Thực hiện quản lý bài dạy của giáo viên trên driver của nhà trường.

7. Tuyên truyền về việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập đến năm 2025 theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh tại Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 29/12/2023 về tinh giản biên chế, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2023-2026 và Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 03/4/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về tinh giản biên chế, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thị xã Quảng Yên, giai đoạn 2023-2026; rà soát thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

8. Nâng cao chất lượng, đổi mới công tác quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo. Nâng cao năng lực quản trị nhà trường; tăng tính tự chủ của nhà trường trong việc xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường. Phát huy dân chủ trong hoạt động của nhà trường trong việc thống nhất các chỉ tiêu, giải pháp, thảo luận thống

nhất xây dựng, bổ sung nội quy, quy chế, quy định nội bộ ... phát huy quyền làm chủ, sức mạnh tập thể đóng góp ý kiến dân chủ cùng cam kết thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

Công khai các hoạt động theo nội dung tại thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024; Tuyên truyền định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả nhiệm vụ năm học. Chú trọng nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, Triển khai dạy và học Tiếng Anh CT GDPT 2018 cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 9, thực hiện chương trình Tiếng Anh 10 năm ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, giáo dục giới tính cho học sinh. Tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành Luật giao thông. Xây dựng trường học an toàn về an ninh trật tự. Tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, đảm bảo cho học sinh tất cả các khối lớp được tham gia trải nghiệm ngoài nhà trường với nội dung khám phá, tìm hiểu lịch sử, văn hóa địa phương, danh nhân lịch sử:

Lớp 6,7,8,9: Thời gian thực hiện: Tháng 1,2; Địa điểm: địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Hình thức: Tổ chức cho HS tìm hiểu các di tích lịch sử, văn hóa địa phương (Các di tích chiến thắng Bạch Đằng, Bảo tàng Quảng Yên, Bảo tàng Quảng Ninh).

9. Tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước, quản lý học sinh, gắn trách nhiệm của giáo viên TPT Đội, giáo viên chủ nhiệm nêu trường, lớp có học sinh vi phạm. Tiếp tục triển khai Đề án dạy học bơi phòng chống tai nạn đuối nước cho học sinh THCS. Thực hiện các mục tiêu Kế hoạch chăm sóc và bảo vệ trẻ em giai đoạn 2021-2025.

10. Thực hiện công tác giáo dục quốc phòng và an ninh theo công văn số 233/SGD&ĐT-GDĐT ngày 24/01/2022 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn lồng ghép Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở từ học kì II năm học 2021-2022. Thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp, xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh phong trào "*học tập suốt đời*". Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

11. Tập trung triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong nhà trường. Triển khai thực hiện các khoản thu không dùng tiền mặt. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục, quản trị nhà trường.

12. Tổ chức rà soát, tổng hợp nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường. Tiếp tục đề xuất đầu tư cơ sở vật chất để giữ vững KĐCL và trường đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu nâng mức độ đạt chuẩn của nhà trường trong giai đoạn 2024 - 2029.

Quản lý tốt và sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học; tiếp tục bổ sung thiết bị dạy học; khai thác ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý. Xây dựng và thực hiện kế hoạch bổ sung, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất, thiết bị để phục vụ tốt nhất cho công tác dạy và học. Tiếp tục bổ sung về cơ sở vật chất cho việc duy trì Thư viện đạt tiêu chuẩn mức độ 2. Thực hiện kế hoạch KĐCLGD giai đoạn 2024 - 2029: Thời gian tự đánh giá hoàn thành tháng 5/2025

Thực hiện các khoản thu - chi theo quy định và theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo và nghị quyết 34/2021/NQ- HĐND tỉnh.

13. Thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra năm học 2024-2025. Trong đó, chú trọng tự kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế trong công tác quản lý giáo dục.

14. Nhà trường phối hợp với các tổ chức, đoàn thể địa phương, cha mẹ học sinh thực hiện công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo. Xử lý thông tin kịp thời các vấn đề nảy sinh trong triển khai các nhiệm vụ năm học.

Thực hiện tốt truyền thông nội bộ bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến từng cán bộ, giáo viên và người lao động trong cơ sở giáo dục; tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo; tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo, sự đồng thuận của xã hội đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, trước hết là việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

15. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018, giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao, các cuộc thi, hội thi nâng cao tầm vóc, trí tuệ, thể lực cho học sinh.

16. Phối hợp với Công đoàn thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua năm học 2024-2025; phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, kiến tạo nhất là người đứng đầu trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục và phát triển giáo dục của nhà trường; tính tự chủ sáng tạo; quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả; tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác quản lý, quản trị và tổ chức hoạt động dạy và học, gắn với chủ đề năm học 2024-2025: **“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**.

17. Công tác khác:

- Áp dụng hệ thống quản trị dựa trên dữ liệu và công nghệ số
- Quản lý tài chính: đúng chế độ, tiết kiệm, có hiệu quả, thực hiện dân chủ công khai (Cuộc họp HĐ, bảng công khai của nhà trường).
- Chế độ hội họp:
 - + Tuần 1: Họp Lãnh đạo nhà trường, họp HĐSP nhà trường (Đánh giá công tác tháng trước, triển khai các nội dung tháng tới);
 - + Tuần 2,4: Sinh hoạt Tổ, nhóm chuyên môn, Rút kinh nghiệm đánh giá xếp loại tháng.
 - + Tuần 4: Sinh hoạt Tổ chủ nhiệm, tổ chức đoàn thể.
 - + GV không chủ nhiệm tham dự chào cờ 1 lần/tháng (Tuần 1 của tháng).
(Các cuộc họp đột xuất khác nếu có)
- Chế độ thông tin báo cáo: đúng thời gian, tiến độ.
 - + GVCN nộp báo cáo chủ nhiệm ngày 22 hàng tháng (nếu ngày 22 hàng tháng trùng vào ngày chủ nhật thì nộp vào ngày 21).
 - + GV và các tổ nhóm chuyên môn, tổ chức trong nhà trường nộp báo cáo theo lịch quy định.
 - + Nhà trường kiểm tra việc cập nhật điểm, sử dụng trên Sổ điểm điện tử của

các CBQL, bộ phận và giáo viên thực hiện theo công văn 2864/SGDDĐT-GDTrH V/v hướng dẫn quản lý, sử dụng sổ điện tử trong các trường trung học từ năm học 2018 - 2019 và Quy chế chuyên môn (GV nhập điểm trên hệ thống từ ngày 25-29 hàng tháng; ngày 30 hàng tháng BGH kiểm tra).

+ Ngày 25 hàng tháng: Báo cáo sử dụng đồ dùng thiết bị, hoạt động của các tổ, đoàn thể, bộ phận.

+ Kiểm tra hồ sơ giáo án: Định kì giao cho Tổ chuyên môn kiểm tra hàng tháng; Kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm.

+ Kiểm tra nội bộ: Thực hiện theo kế hoạch

- Các phong trào do cấp trên phát động: tham gia đầy đủ, có chất lượng.

2. Các giải pháp thực hiện.

2.1. Biện pháp quản lý của Hiệu trưởng:

** Quản lý bằng kế hoạch*

- Chú trọng công tác xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường và các Đoàn thể trong trường.

- Công khai việc xây dựng và thực hiện kế hoạch từ cá nhân đến tổ nhóm chuyên môn, nhà trường. Thường xuyên đánh giá rút kinh nghiệm, điều chỉnh hợp lý.

** Quản lý bằng pháp chế*

- Phổ biến, triển khai kịp thời các văn bản, nghị quyết các cấp để cán bộ, giáo viên, nhân viên hiểu và thực hiện.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường.

- Thực hiện việc phân cấp quản lý trong nhà trường. Người đứng đầu tổ chức, đoàn thể chịu trách nhiệm về các hoạt động và kết quả hoạt động của tổ chức, Đoàn thể đó.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại viên chức, chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

** Quản lý bằng thi đua:* - Xây dựng các đợt thi đua trọng điểm thi đua phù hợp nhiệm vụ năm học. Đánh giá thi đua cá nhân theo đợt thi đua, học kì, làm cơ sở đánh giá thi đua của cá nhân cuối năm học, chi thu nhập tăng thêm cuối năm tài chính (nếu có).

- Cuối đợt thi đua cao điểm, mỗi học kỳ, đều có sơ kết, tổng kết, động viên, khen thưởng tùy theo điều kiện của nhà trường.

- Đánh giá các danh hiệu thi đua của các cá nhân và nhà trường theo tiêu chí quy định của Luật thi đua, các văn bản hướng dẫn của ngành.

2.2. Phát huy vai trò của chi bộ và các đoàn thể trong nhà trường

- Thực hiện vai trò lãnh đạo toàn diện của chi bộ Đảng trong nhà trường.

- Các tổ chức đoàn thể dưới sự lãnh đạo của chi bộ, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình, phối kết hợp với các đoàn thể, xây dựng mối đoàn kết, phát huy sức mạnh tập thể, hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch nhiệm vụ năm học đề ra.

2.3. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các ban ngành, đoàn thể có liên quan và Ban đại diện cha mẹ học sinh, thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, tổ chức các hoạt động phong trào

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các ban ngành, đoàn thể có liên quan, tạo sự đồng thuận về những chủ trương, các hoạt động giáo dục trong

nhà trường, tranh thủ sự giúp đỡ về vật chất cũng như tinh thần để thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục.

- Huy động các nguồn lực xã hội, Ban ĐD CMHS, đầu tư thêm cơ sở vật chất (Mở rộng nhà để xe cho HS), xây dựng môi trường giáo dục khang trang, sạch đẹp, an toàn, thân thiện, phục vụ tốt cho các hoạt động giáo dục.

2.4. Xây dựng các quy chế và thực hiện đảm bảo các quy tắc, quy chế đã xây dựng trong năm học.

2.5. Xây dựng nề nếp làm việc, văn hóa công sở

a. Nề nếp làm việc, văn hóa công sở: Hiệu trưởng kết hợp với Công đoàn nhà trường xây dựng các Quy chế, Quy tắc, nội quy trong nhà trường: Quy chế làm việc của nhà trường; Quy chế thực hiện dân chủ trong nhà trường; Quy tắc ứng xử của cán bộ, GV, viên chức trong nhà trường. Các Quy chế được thông qua Hội nghị viên chức cấp tổ, cấp trường và mọi thành viên trong nhà trường phải nghiêm túc thực hiện.

- Xây dựng mỗi đoàn kết nội bộ trong nhà trường, tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể; phát huy sức mạnh tập thể, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2024 - 2025.

b. Thực hiện tốt công tác kiểm tra trong nhà trường

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ trường học.

2.6. Thực hiện tốt quy định về nội dung Công khai trong nhà trường: Thực hiện công khai theo thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 Thông tư Quy định về công khai trong các hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

2.7. Thực hiện chính sách, quản lý ngân sách

- Thu các nguồn kinh phí phục vụ HS trong nhà trường đảm bảo đúng qui định, đúng nguyên tắc, thu đủ chi.

- Thực hiện tốt công khai tài chính theo đúng quy định.

- Thực hiện đúng chế độ chính sách cho cán bộ, GV, nhân viên (Chế độ tiền lương, tăng lương, tăng lương sớm, chế độ nghỉ hưu, chế độ phụ cấp thâm niên...).

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc Quy chế chi tiêu nội bộ.

2.8. Nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng.

- Xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện thi đua.

- Tổ chức ký cam kết; Phát động thi đua, đăng ký thi đua đầu năm và đánh giá xếp loại thi đua qua các đợt thi đua, cuối học kì, cuối năm học.

- Huy động các nguồn lực để động viên, khuyến khích các tập thể, cá nhân đạt được thành tích cao trong các phong trào thi đua.

2.9. Đề xuất, kiến nghị:

Đề nghị lãnh đạo cấp trên tham mưu với Ủy ban nhân dân thị xã đầu tư kinh phí để xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động năm học 2023-2024 và Phương hướng, nhiệm vụ năm học 2024-2025. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp và xây dựng của các vị đại biểu và các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên tham dự Hội nghị để bản báo cáo được đầy đủ hơn./.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TX Quảng Yên (để b/c);
- Hội đồng trường (để b/c);
- CBGV, NV (để Th/h);
- Lưu VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thuý Quỳnh